

Sau hai năm liên tiếp tăng trưởng trên 8%, Việt Nam đang tiếp tục ở vị thế sẵn sàng cho quá trình phát triển mạnh mẽ. Đầu tư duy trì ở mức cao, xuất khẩu phi dầu mỏ cũng rất mạnh. Được tiếp sức sau sự kiện Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương

về giá trị tuyệt đối cũng như về tỷ lệ so với xuất khẩu cũng là một diễn biến đáng quan tâm... Tăng trưởng kinh tế năm 2007 có những thành tựu lớn, bên cạnh đó có những khó khăn cần phải khắc phục trong thời gian tới.

Thành tựu...

dịch vụ cao hơn tốc độ tăng trưởng chung của GDP. Kim ngạch xuất khẩu tăng trưởng khá cao (20,5%) trong năm đầu gia nhập WTO.

Các cân đối kinh tế vĩ mô cơ bản được bảo đảm. Tổng thu ngân sách nhà nước vượt kế hoạch đề ra, tỷ lệ huy động từ

Tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2007 - THÁCH THỨC VÀ GIẢI PHÁP NĂM 2008

Lê Thị Thanh Huyền



mại Thế giới (WTO), luồng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài và đầu tư gián tiếp tăng nhanh. Bên cạnh đó, chỉ số giá tiêu dùng 10 tháng đầu năm 2007 so với tháng 12/2006 tăng 8,12%, cao hơn nhiều so với mức tăng 5,4% của 10 tháng đầu năm 2006, chỉ rõ nguy cơ lạm phát không thể xem thường. Nhập siêu tăng lên cả

Trong năm 2007, nền kinh tế nước ta đạt mức *tăng trưởng cao nhất trong vòng 10 năm qua (8,5%)*, tạo khả năng hoàn thành nhiều chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch 5 năm 2006 - 2010 ngay trong năm 2008. Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng tích cực. Làn đầu tiên trong nhiều năm qua, tốc độ tăng trưởng của khu vực

thuế và phí vào ngân sách nhà nước đạt 23,4% GDP. Cán cân thanh toán quốc tế có thặng dư khá, dự trữ ngoại tệ tăng từ gần 12 tuần nhập khẩu vào cuối năm 2006 lên gần 20 tuần nhập khẩu vào cuối năm 2007, đáp ứng được các nhu cầu về ngoại tệ và bình ổn thị trường ngoại hối. Nợ của Chính phủ và nợ nước ngoài của quốc gia tiếp tục được duy trì ở mức an toàn.

Đầu tư phát triển của nền kinh tế tăng mạnh, nhiều công trình hạ tầng và cơ sở sản xuất được đưa vào sử dụng, tạo tiền đề quan trọng để phát triển đất nước trong các năm tiếp theo. Tổng số vốn đầu tư toàn xã hội năm 2007 ước đạt khoảng 464,5 nghìn tỷ đồng, bằng

40,6% GDP, tăng 16,4% so với năm 2006; trong đó, nguồn vốn của Nhà nước tăng 17,5%, vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) tăng 12%, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) tăng 17,1%, vốn đầu tư dân doanh tăng 19,5%. Thị trường chứng khoán phát triển khá nhanh, đang trở thành một kênh huy động vốn đầu tư dài hạn quan trọng trong nền kinh tế. Chính phủ đã thực hiện nhiều biện pháp để bảo đảm cho thị trường tài chính phát triển nhanh và bền vững.

Công tác xóa đói giảm nghèo tiếp tục đạt được kết quả nổi bật. Các chương trình đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội cho các vùng khó khăn và các chính sách trợ giúp trực tiếp về sản xuất và đời sống cho người nghèo được đẩy mạnh. Nguồn vốn của Ngân hàng Chính sách xã hội được tăng thêm để triển khai nhiều chính sách tín dụng mới. Đến nay, có gần 4 triệu hộ nghèo và 1,7 triệu người có hoàn cảnh khó khăn được tiếp cận với nguồn vốn thuộc 10 chương trình tín dụng ưu đãi của Nhà nước, góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 18% năm 2006 xuống còn 14,7% năm 2007.

Yếu kém...

Năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm và của cả nền kinh tế tuy đã có bước tiến bộ nhưng vẫn còn thấp; hiệu quả đầu tư còn kém, chi phí sản xuất còn cao; sản

xuất và cung ứng điện chưa đáp ứng kịp yêu cầu phát triển; công nghiệp gia công vẫn chiếm tỷ trọng lớn, công nghiệp phụ trợ chưa có tiến bộ rõ nét. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch còn chậm.

Một số cân đối vĩ mô chưa thật vững chắc. Bội chi ngân sách nhà nước tuy vẫn trong giới hạn cho phép, nhưng tỷ lệ này còn khá cao và đã kéo dài trong nhiều năm, chưa có chiều hướng cải thiện. Tình trạng trốn thuế, lậu thuế, chi tiêu ngân sách sai quy định chưa được ngăn chặn có hiệu quả. Một số khoản chi chưa bố trí đủ nguồn như: bù lỗ kinh doanh đầu và cấp vốn điều lệ cho một số tổ chức tài chính nhà nước phải chuyển sang ngân sách các năm sau. Công tác phân tích, dự báo và giám sát hoạt động của thị trường tài chính chưa đáp ứng kịp yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của nền kinh tế thị trường.

Kim ngạch xuất khẩu tuy vượt kế hoạch đề ra nhưng *mức tăng thấp* hơn năm 2006, kim ngạch nhập khẩu tăng cao hơn so với năm 2006, nhập siêu ước bằng 18,8% tổng kim ngạch xuất khẩu. Kim ngạch nhập khẩu tăng chủ yếu do tăng nhập khẩu máy móc, thiết bị và vật tư nguyên liệu; mặt khác, giá thế giới tăng cao cũng góp phần làm tăng kim ngạch nhập khẩu (khoảng 16%). Về chủ quan, chúng ta cũng chưa chủ động thực hiện

các hàng rào kỹ thuật để bảo vệ hợp lý sản xuất trong nước và giảm nhập siêu.

Giá tiêu dùng 11 tháng 2007 tăng 9,45%. Chính phủ đã và đang áp dụng các biện pháp thích hợp để giảm lượng tiền trong lưu thông, tăng cung ứng hàng và nhiều biện pháp khác để kiềm chế tốc độ tăng giá. Tuy nhiên tốc độ tăng giá năm nay cao hơn so với tốc độ tăng trưởng kinh tế, mục tiêu kiềm chế lạm phát mà Quốc hội đề ra không hoàn thành.

Khả năng hấp thụ vốn đầu tư của nền kinh tế nước ta tuy đã có bước được cải thiện nhưng vẫn chưa tận dụng được thật tốt cơ hội mới để huy động và sử dụng có hiệu quả cao các nguồn vốn đầu tư. Đầu tư của khu vực dân doanh và đầu tư trực tiếp của nước ngoài có thể còn thu hút được nhiều hơn; vốn ODA giải ngân vẫn còn chậm; tiến độ triển khai xây dựng và giải ngân vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước, trái phiếu chính phủ và Công trái giáo dục thực hiện chậm so với cùng kỳ các năm trước. Nguyên nhân của hạn chế này là môi trường đầu tư và kinh doanh còn nhiều vướng mắc, bất cập, nhất là về thể chế kinh tế, thủ tục hành chính, công tác quy hoạch và chuẩn bị đầu tư, tổ chức bộ máy, nguồn nhân lực và hệ thống kết cấu hạ tầng.

Năm 2008 có ý nghĩa rất quan trọng đối với sự phát triển của đất nước, là năm bản lề

của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006 - 2010. Tuy nhiên, trong bối cảnh hội nhập kinh tế và hợp tác quốc tế ngày càng sâu rộng, bên cạnh những thuận lợi mới, chúng ta vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn thách thức, trước hết và quan trọng nhất vẫn là những bất cập và yếu kém chủ quan của chúng ta. Mặt khác, trên thế giới, tuy hoà bình và hợp tác phát triển vẫn là xu thế chủ đạo, kinh tế thế giới và khu vực tiếp tục tăng trưởng nhưng vẫn tiềm ẩn những nhân tố gây mất ổn định rất khó lường; giá cả nguyên vật liệu tiếp tục ở mức cao; thị trường tài chính luôn biến động phức tạp.

Các giải pháp...

Tích cực cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng, nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh và tính bền vững của nền kinh tế. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật về kinh tế thị trường, xây dựng các thể chế để tạo lập đồng bộ và vận hành thông suốt các loại thị trường, đặc biệt là thị trường bất động sản, thị trường tiền tệ và thị trường vốn, thị trường lao động, thị trường dịch vụ, thị trường sản phẩm khoa học công nghệ. Ban hành các chính sách khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư nhiều hơn vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, vùng đặc biệt khó khăn; tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp đầu tư mạnh vào những lĩnh

vực có lợi thế so sánh, có tiềm năng phát triển lớn, có hiệu quả kinh tế cao.

Đẩy mạnh đổi mới doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là cổ phần hoá; chỉ đạo chặt chẽ và có hiệu quả việc cổ phần hóa, nhất là các Tập đoàn kinh tế, các Tổng công ty của Nhà nước. Hoàn thiện cơ sở pháp lý và cơ chế quản lý, vận hành của các tập đoàn kinh tế nhà nước. Tăng cường năng lực của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước. Khuyến khích phát triển mạnh các doanh nghiệp cổ phần và các loại hình kinh tế dân doanh. Tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về kinh tế tập thể. Tôn vinh các doanh nhân có tài năng, thành đạt và có tâm huyết với đất nước.

Tích cực vận động và tạo mọi thuận lợi để thu hút mạnh đầu tư trực tiếp nước ngoài, nhất là các dự án lớn, dự án đầu tư vào kết cấu hạ tầng và các dự án sản xuất sản phẩm công nghệ cao. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy định về quy hoạch, về bảo vệ môi trường và bảo đảm các quyền lợi của người lao động trong các doanh nghiệp; chủ động giải quyết mâu thuẫn giữa chủ doanh nghiệp và người lao động, xử lý kịp thời, đúng pháp luật các vụ đình công. Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao hiệu quả quản lý nguồn vốn ODA, nâng cao năng lực, trách nhiệm của các

Ban Quản lý dự án và các cán bộ làm dự án. Hoàn thiện khung pháp lý để tạo thuận lợi cho doanh nghiệp Việt Nam đầu tư ra nước ngoài.

Nâng cao chất lượng công tác xây dựng chiến lược và quy hoạch, bảo đảm cho chiến lược và quy hoạch đáp ứng được yêu cầu định hướng của sự phát triển, là căn cứ cho đầu tư, là cơ sở để điều hành, giám sát và đánh giá hiệu quả của nền kinh tế. Quy hoạch phát triển kết cấu hạ tầng phải đi trước một bước và phải được quản lý chặt chẽ.

Khuyến khích phát triển mạnh sản xuất công nghiệp gắn với nâng cao chất lượng và khả năng cạnh tranh của sản phẩm. Đẩy mạnh sản xuất hàng tiêu dùng, hàng xuất khẩu và bảo đảm cân đối cung cầu về những sản phẩm công nghiệp cơ bản như điện, xăng dầu, than, phân bón, thép, xi măng... Bổ sung chính sách khuyến khích đầu tư phát triển các ngành năng lượng, sản xuất nguyên vật liệu quan trọng, công nghệ cao, công nghệ thông tin, công nghiệp phụ trợ; đồng thời chú trọng phát triển các ngành nghề truyền thống có lợi thế cạnh tranh. Các hiệp hội ngành nghề chú trọng đề xuất các biện pháp trợ giúp thiết thực các doanh nghiệp trong hiệp hội nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh.

Cân đối ngân sách nhà nước năm 2008 trình Quốc hội

tuy đã phản ảnh sự cố gắng của các ngành, các địa phương, nhưng vẫn chưa thật sự vững chắc, nhất là các khoản thu chi về đầu thô, bù lỗ kinh doanh đầu và dự phòng ngân sách còn quá mỏng. Các cấp và các ngành chức năng phải quyết liệt chống thất thu, chống buôn lậu và gian lận thương mại, phải kiên quyết thu hồi số thuế nợ đọng, phấn đấu tăng thu bổ sung vào nguồn dự phòng ngân sách để giải quyết kịp thời các nhu cầu cấp bách phát sinh. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc sử dụng ngân sách và tài sản công; công khai tài chính các quỹ của tất cả các tổ chức xã hội có nhận tài trợ của Nhà nước và các quỹ tài chính ở địa phương. Thực hiện kiểm toán các doanh nghiệp nhà nước, trước hết là các tập đoàn kinh tế và các tổng công ty.

Điều hành chính sách tiền tệ, tỷ giá hối đoái linh hoạt theo nguyên tắc thị trường. Hoàn thiện nghiệp vụ thị trường mở đi đôi với phát triển và nâng cao chất lượng các dịch vụ tiện ích ngân hàng. Tự do hóa lãi suất và mở rộng công cụ thanh toán không dùng tiền mặt. Kiểm soát các luồng tiền tệ trong nền kinh tế kể cả ngoại tệ đầu tư gián tiếp của nước ngoài để chủ động thực hiện các giải pháp điều hoà tổng lượng tiền trong lưu thông.

Chủ động thực hiện các biện pháp kinh tế và tiền tệ để

kiềm chế lạm phát thấp hơn tốc độ tăng trưởng kinh tế. Thực hiện kiểm soát giá đối với những hàng hoá thiết yếu theo nguyên tắc thị trường, không để xảy ra đầu cơ và các đột biến về giá. Xử lý nghiêm các hành vi liên kết, lạm dụng vị thế độc quyền để áp đặt giá, nhất là giá các nguyên vật liệu quan trọng và các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu. Nghiên cứu thành lập cơ quan giám sát để giúp Chính phủ kiểm soát vĩ mô trong hoạt động của ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán và các quỹ đầu tư.

Tăng cường các giải pháp đẩy mạnh xuất khẩu và kiềm chế nhập siêu. Tập trung tháo gỡ các vướng mắc về chính sách và thủ tục hành chính để thúc đẩy xuất khẩu. Khuyến khích phát triển công nghiệp phụ trợ và sử dụng nguyên liệu trong nước, góp phần tăng giá trị nội địa của hàng xuất khẩu và giảm dần sự phụ thuộc vào nhập ngoại.

Tập trung chỉ đạo thực hiện đúng tiến độ các dự án đầu tư quan trọng của đất nước, nhất là các công trình trọng điểm quốc gia. Phê duyệt quy hoạch, ban hành các chính sách và danh mục các dự án hạ tầng kinh tế - xã hội cần khuyến khích đầu tư để các nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư với các hình thức thích hợp. Tăng cường công tác quản lý, sử dụng vốn đầu tư của Nhà nước, bảo đảm hiệu quả đầu tư. Người quyết định

đầu tư và chủ đầu tư phải chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả của dự án đầu tư. Trong điều kiện số vốn có hạn, các Bộ và các địa phương cần bố trí tập trung đầu tư dứt điểm, sớm đưa công trình vào sử dụng. Trong năm 2008, ngân sách trung ương hỗ trợ đủ vốn đối ứng cho các dự án ODA ở những địa phương khó khăn. Đối với chương trình kiên cố hóa trường học bằng vốn trái phiếu giáo dục, Chính phủ chỉ giao tổng mức vốn, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định mức vốn đầu tư cho từng loại công trình trên cơ sở bảo đảm đúng tiêu chí trường, lớp chuẩn do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành./.

Tài liệu tham khảo:

- Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế xã hội năm 2007 và những giải pháp lớn phát triển kinh tế - xã hội năm 2008, kỳ họp thứ 2 Quốc hội Khoá XII, Ngày 22/10/2007.
- Báo cáo của Ngân hàng Thế giới, Hội nghị giữa kỳ Nhóm tư vấn các nhà tài trợ cho Việt Nam Hạ Long, ngày 1-2 tháng 6 năm 2007.
- Báo cáo phát triển châu Á 2007.
- Chiến lược và chương trình quốc gia, Việt Nam 2007-2010, Ngân hàng Phát triển châu Á.
- Tổng cục Thống kê.